

Số: 4381 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động
của các Hợp tác xã giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 70 KL/TW ngày 09/03/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể Hợp tác xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chương trình số 04/CTr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống, vật chất tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 02/TB-UBND ngày 05/01/2022 về kết luận của UBND Thành phố về việc ban hành Đề án hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX giai đoạn 2021-2025;

Theo báo cáo tại Văn bản số 3079/KH&ĐT-KTN ngày 16/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Tờ trình số 217/TTr-LMHTX ngày 19/7/2021, văn bản số 162/LMHTX-KHTH ngày 04/4/2023 của Liên minh HTX Thành phố về việc ban hành Đề án hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030 (chi tiết theo Đề án đính kèm).

Điều 2. Các sở, ban, ngành có liên quan, Liên minh HTX Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ:

- Giao Liên minh HTX Thành phố là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án, có trách nhiệm tổng hợp tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung theo Đề án và báo cáo UBND Thành phố theo quy định; đảm bảo triển khai thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, nội dung, tiến độ, điều kiện theo quy định và có hiệu quả, đạt các mục tiêu của Đề án; hàng năm báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện Đề án và tổ chức sơ kết thực hiện Đề án.

- Sở Tài chính phối hợp với Liên minh HTX Thành phố và các sở, ngành, đơn vị có liên quan rà soát, bố trí kinh phí đảm bảo theo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp và tổng hợp tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt kinh phí theo quy định.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị và nội dung của Đề án có trách nhiệm phối hợp, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Đề án đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- T.Trực: Thành uỷ, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT UBND TP Hà Minh Hải: *B*
- VPUB: CVP, PCVP Đ. Q. Hùng, TH, KHTH;
- Lưu: VT, KHTH (Hùng) *B.T*

32078-5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải



ĐỀ ÁN

**HỖ TRỢ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4381/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2023
của UBND thành phố Hà Nội)*

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Tính đến ngày 31/3/2023, toàn Thành phố có 2.395 Hợp tác xã (viết tắt là HTX) gồm: 1.401 HTX nông nghiệp, 895 HTX phi nông nghiệp và 98 Quỹ tín dụng nhân dân, thu nhập bình quân của HTX là khoảng 2.500 triệu đồng/năm, lãi bình quân đạt khoảng 150 triệu đồng/năm, thu nhập bình quân của lao động thường xuyên là khoảng 57 triệu đồng/người/năm. Nhiều HTX được củng cố, đổi mới về tổ chức và hoạt động, đã xuất hiện nhiều mô hình kiểu mới hiệu quả, hỗ trợ cho kinh tế hộ thành viên, tạo việc làm, thu nhập thường xuyên cho người lao động và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, khắc phục được tình trạng sản xuất với quy mô nhỏ lẻ, phân tán, góp phần tích cực trong việc hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Số lượng HTX ngày càng tăng, được duy trì và tập trung phát triển sản xuất các sản phẩm thế mạnh, đặc thù của thành phố; nhiều HTX tích cực tham gia hình thành mô hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, chú trọng tập trung sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, OCOP... gắn với xây dựng thương hiệu, nhãn mác sản phẩm. Liên kết giữa các HTX với nhau và với các tổ chức kinh tế khác bước đầu có sự phát triển. Các tổ chức kinh tế tập thể (viết tắt là KTTT) đã từng bước khẳng định là nhân tố quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng ở địa phương.

Bên cạnh các kết quả đạt được, khu vực KTTT, HTX vẫn còn hạn chế, bất cập. Tốc độ tăng trưởng còn thấp so với các khu vực kinh tế khác, tỷ lệ đóng góp vào GDP chưa đáp ứng yêu cầu. Phần lớn tổ chức KTTT, HTX có quy mô nhỏ, phát triển không đồng đều, giữa khu vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Số lượng HTX tuy tăng, nhưng số lượng thành viên có xu hướng giảm... nhiều HTX hoạt động mang tính phục vụ, chưa mạnh dạn trong triển khai các dịch vụ cung cấp cho thành viên; phương thức tổ chức sản xuất kinh doanh dịch vụ của HTX chậm đổi mới, chủ yếu vẫn là kinh doanh dịch vụ truyền thống, mang tính tự sản tự tiêu vì vậy tính cạnh tranh không cao; Việc chế biến và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế, nên hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ của HTX thấp.

Đến nay, còn 345 HTX (tỷ lệ 14,4%) hoạt động khó khăn đã ngừng hoạt động, chờ giải thể.

Sự liên kết, hợp tác giữa các tổ chức KTTT, HTX với nhau và với các loại hình kinh tế khác còn yếu. Công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX còn nhiều bất cập; sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội, hội quần chúng trong phát triển KTTT, HTX còn thiếu chặt chẽ, chưa hiệu quả, đặc biệt là ở các cấp địa phương.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Do vậy để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX thì việc tiếp tục tư vấn hỗ trợ phát triển KTTT là vấn đề cần thiết phải được triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm gia tăng sản lượng và năng suất hiệu quả hơn, khuyến khích phát triển HTX đa dạng ngành nghề, phát huy lợi thế của địa phương, gắn với các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương như: Chương trình OCOP, chương trình xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 04/CTr-TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống, vật chất tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 20-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, việc ban hành Đề án “Hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Trung ương và Thành phố về phát triển KTTT, HTX trong bối cảnh hiện nay.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;
- Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;
- Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70 KL/TW ngày 09/03/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản;

- Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/09/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;

- Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030;

- Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp;

- Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX;

- Thông tư số 06/2019/TT-BNNPTNT ngày 19/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định hoạt động đặc thù, chế độ báo cáo của HTX nông nghiệp và trách nhiệm quản lý nhà nước các cấp đối với HTX nông nghiệp;

- Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/2/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX;

- Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí chương trình hỗ trợ

phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng chính phủ;

- Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”;

- Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

- Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND Thành phố về thực hiện Chương trình số 04-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021-2025”.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu chung

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020, Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 02/02/2023 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND Thành phố về phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục củng cố, đổi mới, phát triển KTTT cả chiều rộng và chiều sâu; Phân đầu phát triển KTTT, HTX có đóng góp với tỷ trọng ngày càng cao trong nền kinh tế, góp phần tích cực trong việc tái cơ cấu kinh tế, kinh tế nông nghiệp và thực hiện xây dựng nông thôn mới.

b) Mục tiêu cụ thể

* *Mục tiêu đến năm 2025:*

- Trên địa bàn Thành phố có 100% HTX hoạt động theo đúng quy định của Luật HTX năm 2012, phân đầu có 70% HTX hoạt động hiệu quả.

- Hỗ trợ thành lập mới HTX, Liên hiệp HTX: 300 HTX, 10 Liên hiệp HTX.

- Hỗ trợ tư vấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho khu vực KTTT, HTX:

+ Hỗ trợ cho thành viên HTX tham gia các lớp đào tạo trình độ đại học, cao đẳng cho cán bộ HTX: 50 người.

+ Đào tạo nghề giám đốc HTX nông nghiệp: 10 lớp với 400 học viên.

+ Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (chuyên trách và kiêm nhiệm) cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, cán bộ Liên minh HTX Thành phố và cơ quan có liên quan: 10 lớp với 600 lượt học viên.

+ Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho giám đốc điều hành HTX: 12 lớp với 480 học viên.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý: 90 lớp với 5.400 lượt học viên.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm soát: 60 lớp với 3.600 lượt học viên.

+ Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kế toán: 70 lớp với 4.200 lượt học viên.

- Hỗ trợ củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động cho các HTX đang hoạt động, kém hiệu quả, có nhu cầu mở rộng: 360 HTX.

- Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại HTX, Liên hiệp HTX: 50 người.

- Hoàn thiện và nhân rộng từ 24 mô hình HTX kiểu mới hiệu quả trở lên.

- Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:

+ Hỗ trợ HTX cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm: 100 HTX.

+ Hỗ trợ HTX kinh phí thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm: 60 HTX.

+ Hỗ trợ HTX ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm và chuyển đổi số: 60 HTX.

+ Hỗ trợ tổ chức hội thảo, hội nghị kết nối cung cầu, trao đổi kinh nghiệm tổ chức hoạt động của HTX: 6 hội nghị.

(Chi tiết tại Phụ lục Chỉ tiêu hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030, kèm theo).

* *Mục tiêu đến năm 2030:*

- Phân đầu có hơn 3.000 HTX trên địa bàn Thành phố; 100% số HTX,

Quỹ tín dụng nhân dân, Liên hiệp HTX hoạt động theo quy định của Luật HTX; số HTX hoạt động loại tốt, khá chiếm từ 70% trở lên.

- Thành lập mới từ 1.000 HTX và 15 Liên hiệp HTX trở lên.
- Tỷ lệ cán bộ quản lý HTX tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt 30% trở lên; tỷ lệ Giám đốc HTX được đào tạo sơ cấp nghề giám đốc đạt 80% trở lên.
- Cùng cố từ 1.200 HTX trở lên.
- Hoàn thiện và nhân rộng từ 50 mô hình HTX kiểu mới hiệu quả trở lên.
- Phấn đấu có 250 mô hình HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, phát triển bền vững; 100% các Quỹ tín dụng nhân dân và HTX dịch vụ điện năng thực hiện chuyển đổi số.
- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và HTX nông nghiệp, phấn đấu có khoảng 70% HTX nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế theo chuỗi giá trị.

2. Phạm vi của Đề án

- Đề án tiếp cận nghiên cứu hoạt động của các HTX trên địa bàn Thành phố.
- Đề án triển khai thực hiện trong giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

3. Đối tượng của Đề án

HTX, Quỹ tín dụng nhân dân (viết tắt là QTDND), Liên hiệp HTX thuộc các ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỖ TRỢ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HTX GIAI ĐOẠN 2023 - 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Hỗ trợ tuyên truyền về kinh tế tập thể, Hợp tác xã

a) Đối tượng hỗ trợ

- Các tổ chức KTTT, HTX hoạt động trên tất cả các ngành, lĩnh vực.
- Cá nhân, tổ chức liên quan đến hình thành, tổ chức, quản lý và hoạt động của các tổ chức KTTT, HTX.

b) Nội dung hỗ trợ

- Tiếp tục quán triệt, học tập nâng cao nhận thức KTTT, HTX để tạo sự thống nhất các cấp, các ngành, cán bộ, Đảng viên về: vai trò, vị trí, tầm quan trọng của KTTT; trách nhiệm của các cấp, các ngành; chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với phát triển KTTT; về yêu cầu khách quan cần phải tiếp tục củng cố, đổi mới phát triển KTTT, HTX trong thời gian tới.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến các chương trình, kế hoạch, đề án của Trung ương và Thành phố về các nội dung: mô hình HTX hoạt động hiệu quả, gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương, chương trình OCOP, gương điển hình sản xuất giỏi, thành viên HTX làm kinh tế đạt hiệu quả cao, giới thiệu các HTX ứng dụng khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản, thủ công mỹ nghệ, xúc tiến thương mại... khu vực KTTT, HTX.

- Tuyên truyền trên các báo, đài, phương tiện thông tin đại chúng thông qua hợp tác với các đơn vị báo chí, truyền hình, hệ thống truyền thanh huyện, thị xã, đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; xây dựng các phóng sự, chuyên đề, tin, bài tuyên truyền về KTTT, HTX.

- Nội dung phát triển KTTT, HTX đưa vào chương trình giảng dạy tại Trường đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị của quận, huyện, thị xã; lồng ghép tuyên truyền phát triển KTTT vào nội dung sinh hoạt hàng tháng của các tổ chức hội, đoàn thể, chính trị.

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo, tọa đàm, kết nối giao thương hợp tác, học tập mô hình, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX...

- Nâng cấp và quản lý vận hành trang điện tử (Website) về KTTT, HTX trong đó có: thông tin về thị trường, khoa học công nghệ; trao đổi tư vấn pháp luật, chính sách; quan hệ thông tin với tổ chức trong và ngoài nước; kết nối với các trang tin về đăng ký HTX, đào tạo trực tuyến...

- Hỗ trợ kinh phí mở chuyên mục KTTT, HTX trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố, của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

- Tổng hợp in ấn tài liệu, các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách phát triển KTTT, HTX tuyên truyền đến các HTX, thành viên HTX; xây dựng ấn phẩm giới thiệu các sản phẩm của các HTX, đặc sản truyền thống làng nghề của địa phương trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Hàng năm, tổ chức các hội nghị biểu dương các gương điển hình tiên tiến, các mô hình HTX kiểu mới hiệu quả, mô hình KTTT, HTX hoạt động hiệu quả.

c) Căn cứ hỗ trợ

- Điều 3, Điều 4 tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

- Điều 51, Điều 52 tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể

a) Đối tượng hỗ trợ

- Thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức KTTT, HTX.

- Công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT tại các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và Thành phố (bao gồm: công chức chuyên trách và công chức kiêm nhiệm); cán bộ Liên minh HTX Thành phố.

- Công chức, viên chức của Liên minh HTX Thành phố, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

- Giảng viên về KTTT trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

- Lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học có nguyện vọng về làm việc tại tổ chức KTTT, HTX.

b) Điều kiện hỗ trợ

- Được tổ chức KTTT, đơn vị chủ quản cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của đơn vị; đủ điều kiện tuyển sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực và trình độ phù hợp với khóa học.

- Đối với trường hợp cử đi đào tạo dài hạn (trên đại học, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp): Ngoài việc đáp ứng các điều kiện trên, đối tượng được hỗ trợ phải dưới 50 tuổi và cam kết bằng văn bản làm việc trong khu vực KTTT ít nhất gấp đôi thời gian tham gia khóa đào tạo, chịu trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đào tạo cho Nhà nước trong trường hợp không thực hiện cam kết.

c) Nội dung hỗ trợ

- Đào tạo:

+ Đối với thành viên, người lao động của tổ chức KTTT: Học phí theo mức quy định của cơ sở đào tạo; kinh phí mua giáo trình của khóa học; chi phí ăn, ở.

+ Đối với công chức, viên chức của các cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, Liên minh HTX Thành phố, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, giảng viên: Cấp học bổng đào tạo, nghiên cứu dài hạn trong nước và nước ngoài về HTX và các chuyên ngành hỗ trợ trực tiếp cho công tác quản lý nhà nước về KTTT. Học bổng bao gồm: toàn bộ kinh phí đi lại, tài liệu, giáo trình, học phí, bảo hiểm, chi phí ăn ở và sinh hoạt theo quy định.

+ Xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến về KTTT, bao gồm: Xây dựng khung, nội dung chương trình đào tạo trực tuyến; triển khai thực hiện đào tạo trực tuyến về KTTT; xây dựng, vận hành và duy trì trang thông tin điện tử về đào tạo trực tuyến.

- Bồi dưỡng:

+ Đối với thành viên, người lao động của tổ chức KTTT: Chi phí đi lại từ trụ sở đến cơ sở bồi dưỡng (trừ vé máy bay); kinh phí mua tài liệu của chương trình khóa học; các khoản chi phí tổ chức, quản lý lớp học; thuê hội trường; thù lao giảng viên; tham quan, khảo sát; chi phí ăn, ở theo định mức được áp dụng tương tự như đối với công chức nhà nước.

+ Đối với công chức, viên chức của các cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, Liên minh HTX Thành phố, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, giảng viên: Cấp học bổng bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài (bao gồm: toàn bộ kinh phí đi lại, tài liệu, giáo trình, học phí, bảo hiểm, chi phí ăn ở và sinh hoạt theo quy định của chế độ tài chính hiện hành) và tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn trong nước.

- Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức KTTT: Hỗ trợ lương cho người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức KTTT.

d) Mức hỗ trợ

- Đào tạo:

+ Đối với thành viên, người lao động của tổ chức KTTT: Ngân sách bảo đảm 100% kinh phí trả học phí, tài liệu học tập theo quy định của cơ sở đào tạo; hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/1 khóa đào tạo. Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo (26 ngày/01 tháng).

+ Đối với công chức, viên chức các cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, Liên minh HTX, các hiệp hội, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, giảng viên: Ngân sách bảo đảm 100% kinh phí.

- Bồi dưỡng:

+ Đối với thành viên, người lao động tổ chức KTTT: Ngân sách bảo đảm 100% kinh phí đi lại, tổ chức lớp học và mua tài liệu học tập; hỗ trợ 90% chi phí ăn ở đối với các tổ chức KTTT hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và 80% đối với các tổ chức KTTT lĩnh vực khác.

+ Đối với công chức, viên chức của các cơ quan quản lý nhà nước về KTTT, Liên minh HTX Thành phố, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, giảng viên: Ngân sách bảo đảm 100% kinh phí.

- Đối với lao động trở về làm việc tại tổ chức KTTT: Ngân sách hỗ trợ hàng tháng ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng, tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức KTTT/năm.

đ) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 2, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hỗ trợ thành lập mới Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã

a) Đối tượng hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập HTX, Liên hiệp HTX.

b) Nội dung hỗ trợ

- Cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn pháp luật về KTTT, HTX.

- Hỗ trợ, tư vấn xây dựng; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục cho phù hợp với các quy định hiện hành.

- Hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc tổ chức tập huấn tư vấn thành lập HTX tập trung theo cụm xã, liên xã về trình tự thành lập HTX.

- Tăng cường tuyên truyền các HTX tham gia là thành viên Liên minh HTX Thành phố và hỗ trợ thành lập Liên hiệp HTX theo ngành, lĩnh vực để tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm giữa các HTX và thành viên HTX.

c) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 1, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 5, Điều 6 tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Hỗ trợ củng cố tổ chức kinh tế tập thể, Hợp tác xã

a) Đối tượng hỗ trợ

HTX, Liên hiệp HTX trong các ngành, lĩnh vực đang hoạt động, hoạt động kém hiệu quả hoặc có nhu cầu phát triển mở rộng; HTX, Liên hiệp HTX được thành lập từ việc hợp nhất, sát nhập, chia tách.

b) Nội dung hỗ trợ

- Cung cấp thông tin, tập huấn, phổ biến quy định pháp luật về KTTT, HTX.

- Hỗ trợ, tổ chức các hội nghị tư vấn xây dựng hoặc sửa đổi điều lệ, quy chế hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh của HTX; hướng dẫn và thực hiện các thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động của tổ chức KTTT, HTX cho phù hợp với các quy định hiện hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HTX.

c) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 1, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 5, Điều 6 tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Hỗ trợ HTX, Quỹ tín dụng nhân dân chuyển đổi số

a) Đối tượng hỗ trợ

- Các tổ chức KTTT, HTX, Quỹ TDND hoạt động trên tất cả các ngành, lĩnh vực.

- Cá nhân, tổ chức liên quan đến hình thành, tổ chức, quản lý và hoạt động của các tổ chức KTTT, HTX, Quỹ Tín dụng nhân dân.

b) Nội dung hỗ trợ

- Xây dựng tài liệu, cẩm nang, công cụ đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số cho HTX, QTDND, Liên hiệp HTX trên địa bàn Thành phố.

- Khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu về các HTX, QTDND có nhu cầu chuyển đổi số và các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số khu vực KTTT.

- Xây dựng thông tin dữ liệu và trang thông tin (website), hotline về chuyển đổi số gồm: các ấn phẩm xuất bản, tài liệu, phóng sự... các nội dung về kiến thức, kỹ năng, công nghệ, tư vấn chuyển đổi số...

- Hình thành các kênh kết nối trên nền tảng mạng xã hội nhằm kết nối, chia sẻ thông tin trong cộng đồng doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Hỗ trợ HTX, QTDND kết nối với các đơn vị cung ứng giải pháp công nghệ số vào nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, cải tiến đổi mới mô hình kinh doanh tạo ra các lợi thế cạnh tranh, giá trị mới cho lĩnh vực KTTT, HTX.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các HTX theo ngành, lĩnh vực chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

- Hỗ trợ chi phí cho HTX, QTDND ứng dụng các giải pháp tự động hóa, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 3, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.

- Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6. Hỗ trợ xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu, tuyên truyền, hỗ trợ về kinh tế tập thể

a) Đối tượng hỗ trợ

- Các tổ chức KTTT hoạt động trên tất cả các ngành, lĩnh vực.

- Cá nhân, tổ chức liên quan đến hình thành, tổ chức, quản lý và hoạt động của các tổ chức KTTT.

b) Nội dung hỗ trợ

- Xây dựng, vận hành và duy trì trang tin điện tử (Website) về KTTT do Liên minh HTX Thành phố quản lý, vận hành, trong đó có: Thông tin về thị trường, khoa học công nghệ; trao đổi - tư vấn pháp luật, chính sách; quan hệ thông tin với các nước, các tổ chức quốc tế liên quan; kết nối với các trang tin về đăng ký HTX, đào tạo trực tuyến, sàn giao dịch điện tử.

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về KTTT kết nối với hệ thống đăng ký kinh doanh, báo cáo tài chính về báo cáo kiểm toán (nếu có).

c) Mức hỗ trợ

Ngân sách bảo đảm 100% cho xây dựng và vận hành hệ thống website, cơ sở dữ liệu.

d) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 3, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 12, Điều 13 tại Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

a) Đối tượng hỗ trợ

Các tổ chức KTTT, HTX hoạt động trên tất cả các ngành, lĩnh vực.

b) Điều kiện hỗ trợ

Tổ chức KTTT, HTX có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị, thực hành sản xuất xanh, OCOP.

c) Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ kinh phí tổ chức tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo, diễn đàn trong và ngoài nước.

- Hỗ trợ đăng ký chứng nhận chất lượng, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, truy xuất nguồn gốc.

- Hỗ trợ thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm cho các tổ chức KTTT, HTX tại các địa phương.

- Hỗ trợ xây dựng các trung tâm xúc tiến thương mại (bán và giới thiệu sản phẩm của tổ chức KTTT, HTX) và hỗ trợ kinh phí vận hành trung tâm trong 03 năm đầu.

- Hỗ trợ xây dựng và triển khai sàn giao dịch thương mại điện tử cho các tổ chức KTTT, HTX.

- Định kỳ tổ chức các hội chợ, hội nghị giao thương kết nối cung cầu giữa HTX và doanh nghiệp cho từng nhóm sản phẩm theo ngành, lĩnh vực.

d) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 4, Mục III Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 6 tại Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình xúc tiến thương mại quốc gia.

8. Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn hoạt động sản xuất, kinh doanh

- Các ngân hàng, quỹ và các tổ chức tín dụng khác thực hiện đa dạng hóa các kênh tiếp cận vốn cho HTX, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục vay vốn; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hỗ trợ tiếp cận vốn vay; kịp thời thực hiện các chính sách hỗ trợ tín dụng như: cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ đối với HTX và thành viên HTX vay vốn chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh.

- Thành phố tiếp tục quan tâm, hỗ trợ vốn hoạt động cho KTTT, HTX; chỉ đạo chuyên đổi mô hình Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX; cấp bổ sung vốn điều lệ từ nguồn ngân sách Thành phố cho Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội tiếp tục chỉ đạo, giám sát, hướng dẫn các Quỹ Tín dụng nhân dân trên địa bàn Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

9. Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm

a) Đối tượng hỗ trợ

Các HTX, Liên hiệp HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

b) Nội dung, điều kiện hỗ trợ và kinh phí hỗ trợ

- Nội dung hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ thực hiện theo Kế hoạch kèm theo Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nguồn vốn từ các chương trình, dự án hợp pháp khác.

- Thành phố bố trí kinh phí hỗ trợ lồng ghép từ nguồn kinh phí theo các văn bản hỗ trợ nêu trên.

e) Căn cứ hỗ trợ

- Khoản 5, Mục III của Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều 8 tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Mục 8, phần IV tại Kế hoạch củng cố, kiện toàn HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành theo Quyết định số 4010/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND Thành phố.

10. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển KTTT, HTX

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển KTTT Thành phố trong công tác tổng hợp, tham mưu và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách đối với KTTT, HTX của Thành phố.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản đã ban hành trên địa bàn thành phố Hà Nội; hỗ trợ các HTX tiếp cận thực hiện các chính sách; nghiên cứu đề xuất với Trung ương, Thành phố ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố.

- Cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phát triển KTTT, HTX trên địa bàn Thành phố: Chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động về phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030 triển khai Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; kiện toàn tổ chức hoạt động của Quỹ Hỗ trợ HTX theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ,...

11. Nâng cao năng lực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về KTTT

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và năng lực của từng sở, ban, ngành trong hoạt động quản lý nhà nước về KTTT, HTX; tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển KTTT cấp Thành phố và cấp huyện.

- UBND cấp huyện, cấp xã ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển KTTT, HTX trên địa bàn; xây dựng các chuyên đề về giải pháp hỗ trợ phát triển KTTT, HTX phù hợp với đặc điểm kinh tế xã hội từng địa phương.

- UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo phát triển KTTT Thành phố, các sở, ngành, Liên minh HTX Thành phố tổ chức hội nghị giao ban với các HTX để nắm bắt tình hình, khó khăn, vướng mắc của các HTX, đồng thời tham mưu, đề xuất với UBND Thành phố xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích phát triển HTX, các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho HTX.

- Hướng dẫn 100% HTX trên địa bàn tổ chức đại hội theo quy định; đôn đốc, hướng dẫn các HTX thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- UBND cấp huyện lập danh sách HTX; phối hợp với các sở, ngành, cơ quan chức năng để tuyên truyền cho các HTX giải thể tự nguyện, xây dựng kế hoạch giải thể, thành lập Hội đồng giải thể bắt buộc HTX trên địa bàn.

12. Tăng cường vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức đoàn thể và Liên minh HTX Thành phố

- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức đoàn thể và Liên minh HTX Thành phố tăng cường phối hợp với sở, ngành, quận huyện, thị xã để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Đề án được giao.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân nắm rõ chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT, HTX gắn với các hoạt động của tổ chức hội với phong trào “Toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện pháp luật về HTX.

- Hàng năm, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng, năng lực cho cán bộ Liên minh HTX Thành phố.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Đề án

Các cơ quan đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao trong Đề án, hàng năm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp để bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước theo phân cấp và theo khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ để thực hiện Đề án.

2. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách Thành phố và ngân sách huyện, xã và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên minh HTX Thành phố

- Chủ trì thực hiện Đề án và phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án hàng năm; Báo cáo kết quả thực hiện và tổng hợp đề xuất, kiến nghị, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai Đề án, sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Đề án theo quy định gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, quận, huyện, thị xã, các cơ quan báo, đài của Thành phố triển khai các nhiệm vụ: Tuyên truyền về KTTT, HTX; hỗ trợ thành lập mới; hỗ trợ củng cố tổ chức KTTT, HTX trong các ngành, lĩnh vực đang hoạt động, hoạt động kém hiệu quả hoặc có nhu cầu phát triển mở rộng; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực KTTT cho đối tượng là thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ của các tổ chức KTTT, cán bộ, công chức, viên chức của Liên minh HTX Thành phố; hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; hỗ trợ HTX tiếp cận nguồn vốn; tổ chức đoàn công tác đi trao đổi kinh nghiệm phát triển KTTT, HTX tại các tỉnh, thành trong và ngoài nước...

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện, đơn vị liên quan triển khai lựa chọn, hoàn thiện và nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025.

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025, đảm bảo các nội dung thực hiện của các đơn vị không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả.

- Hàng năm, xây dựng Kế hoạch, nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Liên minh HTX Thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, Liên minh HTX Thành phố tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến triển khai thực hiện Đề án.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm đối với các HTX nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với UBND quận, huyện, thị xã trong công tác tập huấn nghiệp vụ về kỹ thuật sản xuất trong nông nghiệp; hướng dẫn các HTX quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, hữu cơ; hướng dẫn HTX sản xuất - kinh doanh gắn với chuỗi giá trị.

- Hàng năm, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ Đề án và Quyết định 4010/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND Thành phố xây dựng kế hoạch, nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được phân công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời gửi về Liên minh HTX Thành phố để tổng hợp.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Liên minh HTX Thành phố (cơ quan chủ trì) và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.

5. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực triển khai thực hiện Đề án. Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án gửi về Liên minh HTX Thành phố để tổng hợp, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thành phố.

- Triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ, chương trình hỗ trợ khác dành cho phát triển KTTT, HTX được giao trong kế hoạch hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo quy định.

- Căn cứ các nội dung hỗ trợ quy định tại Đề án này và quy định của pháp luật, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng và công bố thủ tục, quy trình triển khai theo quy định của pháp luật đối với từng nội dung hỗ trợ; hướng dẫn, tiếp nhận, xử lý các đề xuất của các tổ chức, cá nhân liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị mình, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân được hưởng các chính sách hỗ trợ của Đề án.

6. UBND các quận, huyện, thị xã

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao và nội dung Đề án, UBND các quận, huyện, thị xã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và bố trí nguồn lực triển khai thực hiện Đề án.

- Thực hiện khảo sát, đánh giá phân loại HTX; Lập danh sách HTX xếp loại trung bình, yếu để phối hợp với Liên minh HTX Thành phố tư vấn, hướng dẫn nâng cao hiệu quả hoạt động cho các HTX.

- Cập nhật kịp thời cơ sở dữ liệu về HTX trên địa bàn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thành phố.

- Chủ trì, tổ chức hội nghị giao ban các HTX để phối hợp với các sở, ngành tháo gỡ khó khăn cho HTX.

- Thực hiện công tác giải thể, xóa tên các HTX ngừng hoạt động, tồn tại danh nghĩa kéo dài, chưa chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 trên địa bàn./.

Phụ lục

**CHỈ TIÊU HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX GIAI ĐOẠN 2023-2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 2023-2025			
			Tổng số	Trong đó:		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
I	HỢP TÁC XÃ					
1	Tổng số HTX	HTX		2.444	2.494	2.535
2	Tình hình hoạt động của HTX:					
	- Số HTX đang hoạt động	HTX		2.130	2.230	2.330
	- Số HTX thành lập mới	HTX	300	100	100	100
	- Số HTX giải thể	HTX	139	30	50	59
	- Số HTX đạt loại tốt, khá	HTX		1.379	1.593	1.707
3	Doanh thu bình quân một HTX/năm	Tr đồng		3.197	3.357	3.525
4	Lãi bình quân một HTX/năm	Tr đồng		210	220	230
5	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX/năm	Tr đồng		60	63	66
II	LIÊN HIỆP HTX					
1	Tổng số Liên hiệp HTX	LHHTX		24	28	32
2	Số Liên hiệp HTX thành lập mới	LHHTX	10	2	4	4
III	MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ KHÁC					
1	Số thành viên HTX được tham gia đào tạo đại học, cao đẳng	Thành viên	50	10	20	20
2	Số lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng:	Lớp	252	70	90	92
	- Đào tạo nghề (CEO) Giám đốc HTX Nông nghiệp	Lớp	10	3	3	4
	- Tập huấn, bồi dưỡng về KTTT là công chức, viên chức cơ quan QLNN, cán bộ Liên minh HTX TP	Lớp	10	3	3	4
	- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho giám đốc điều hành HTX	Lớp	12	4	4	4
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý	Lớp	90	30	30	30
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm soát	Lớp	60	20	20	20
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kế toán	Lớp	70	10	30	30
3	Số HTX được lựa chọn, hoàn thiện mô hình HTX kiểu mới hiệu quả	HTX	24	24		
4	Củng cố HTX	HTX	360	120	120	120

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 2023-2025			
			Tổng số	Trong đó:		
				Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
5	Hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại HTX. Liên hiệp HTX	HTX	50	15	15	20
6	Tổ chức đoàn đi trao đổi kinh nghiệm phát triển KTTT, mô hình HTX	Đoàn	10	2	4	4
7	Hỗ trợ HTX cấp giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm	HTX	100	30	35	35
8	Hỗ trợ HTX kinh phí thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm	HTX	60	20	20	20
9	Hỗ trợ HTX ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm và chuyển đổi số	HTX	60	20	20	20
10	Hỗ trợ tổ chức hội thảo, hội nghị kết nối cung cầu trao đổi kinh nghiệm tổ chức hoạt động của HTX	HN	6	2	2	2

